Kinh Hữu Học (Sekha Sutta)

Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)

53. KINH HỮU HỌC (Sekha Suttdỷ

22. Như vầy tôi nghe. Một thòi, Thế Tôn sống giữa các vị Sãkya (Thích-ca), thành Kapilavatthu, tại tinh xá Nigrodha. Lúc bây giờ, một ngôi giảng đường mới được dựng lên không bao lâu cho các vị Sãkya ở Kapilavatthu, và chưa được một Sa-môn? Bà-la-môn, hay một người nào đến ở. Rồi các vị Sãkya ở Kapilavatthu đi đến cho The Ton; sau khi đen, danh le The Ton roi nệôi xuong một bêĩie Các vị Sãkya ở Kapilavatthu đang ngồi một bên, bạch The Tôn: Ở dây, bạch Thế Tôn, có một ngôi giảng đường mới, được dựng lên không bao lâu cho các vị Sãkya ở Kapilavatthu và chưa được một Sa-môn5 Bà-la-môn, hay một người nào đến ở. Bạch Thế Tôn? Thế Tôn hãy dùng nhà giảng đường ấy trước tiên, rồi các vị Sãkya ở Kapilavatthu sẽ dùng sau, và như vậy các vị Sãkya ở Kapilavatthu sẽ hưởng hạnh phúc, an lạc lâu dài. Thế Tôn im lặng nhận lời. Các vị Sãkya ở Kapilavatthu, sau khi được biết The Ton đã nhận lời, từ cho ngôi đứng dậy? đảnh le The Tôn, thân phía hữu hướng về Ngài, rồi đi đến ngôi giảng đường; sau khi đến5 cho lấy nệm trải khắp giảng đường, sắp đặt cho ngoi? đặt ghè nước, treo đèn dầu5 rồi đi đến chỗ Thế Tôn ở; sau khi đến, đảnh lê Thế Tôn rồi đứng một bên. Các vị Sãkya ở Kapilavatthu đứng một bên, bạch Thế Tôn: -Bạch Thế Tôn, ngôi giảng đường đã được trải nệm tất cả? các chỗ ngồi đã được sắp đặt, ghè nước đã được đặt sẵn, đèn dầu đã được treo lên. Bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy làm những gì Thế Tôn nghĩ là hợp thời. Rồi Thế Tôn đắp y, cầm y bát, cùng với chúng Tỷ-kheo đi đến giảng đường; sau khi đến5 Ngài rửa chan, bước vào ngôi giảng đường và ngồi xuống, dựa vào cột ở giữa, mặt hướng về phía Đông. Chúng Tỷ-kheo? sau khi rửa chân, bước vào giảng đường, ngôi xuông dựa vào bức tường phía Tây, mặt hướng về phía Đông, với Thế Tôn ngồi trước họ. Các vị Sãkya ở thành Kapilavatthu cũng rửa chân, bước vào ngôi giảng đường, rồi ngồi xuống dựa vào bức tường phía Đong, mặt hướng về phía Tây, với Thế Tôn ngồi trước mặt. Rồi Thế Tôn cho đến quá nửa đêm9 thuyết pháp, khai thi, khích lệ, làm cho phấn khởi9 làm cho hoan hỷ các vị Sãkya ở Kapilavatthu, rồi nói với Tôn giả Ãnanda:

1 Xem D I. 47, 87, 111, 127, 150, 159, 161, 178, 204, 211, 214, 224, 235; III. 80; M. I. 101, 175, 220, 271, 339, 400,513; II. 29, 157, 214, 284; III. 1, 29, 280; s. IV. 32, 103, 110, 177, 331;^.!. 113; II. 16; 29, 153, 205; III. 93,161; V. 201, 263, 326, 347.

386 KINH TRUNG Bộ

Này Ãnanda, hãy giảng Hữu học đạo2 cho các vị Sãkya ở Kapilavatthu, Ta bị đau Ixmg. Ta sẽ nằm nghỉ. -Thưa vâng, bạch Thế Tôn. Tôn giả Ananda vâng đáp The Ton. Roi The Tôn trải Đại y gap bôn lại, năm xuống phía hông bên hữu như dáng nằm con sư tử, chân gác trên chân với nhau, chánh niệm tỉnh giác, hướng niệm đến lúc ngồi dậy lại. 23. Rồi Tôn giả Ãnanda nói với Sãkya Mahãnãma: —Ở dây, này Mahãnãma, vị Thánh đệ tử, thành tựu giới hạnh, hộ trì các căn, biết tiết độ trong ăn uống, chú tâm cảnh giác, thành tựu bảy diệu pháp, hiện tại lạc trú bốn thiền thuộc tănẸ thượng tâm, chứng đắc không khó khăn, chứng đắc không mệt nhọc? chứng đac không phí sức. 24.

Và này Mahãnãma, thế nào là vị Thánh đệ tử thành tựu giới hạnh? Ở đây? này Mahãnãma, vị Thánh đệ tử có giới hạnh, sống chế ngự với sự chế ngự của Giới bổn (Pãtimokkha), đầy đủ oai nghi chánh hạnh, thấy nguy hiểm trong những lỗi nhỏ nhặt, thọ lãnh và tu học các học pháp. Này Mahãnãma, như vậy là vị Thánh đệ tử thành tựu giới hạnh. Và này Mahãnãma, thế nào là vị Thánh đệ tử hộ trì các căn?3 Ở đây, này Mahãnãma, vị Thánh đệ tử, khi mắt thấy sắc, không nắm giữ tướng chung, không nắm ẹiữ tướng riêng. Những nguyên nhân gì vì nhãn căn không được chê nẹự? khiên tham ưu, các ác, bât thiện pháp khởi lên? vị ây tự chê ngự nguyên nhân ây, hộ trì nhãn căn, thực hành sự hộ trì nhãn căn. Khi tai nghe tiêng... mũi nệửi hương... lưỡi nếm vị... thân cảm xúc... ý nhận thức các pháp, vị ấy không năm giữ tướng chung, không năm giữ tướng riêng. Những nguyên nhân gì vì ý căn không được chế ngự, khiến tham ưu, các ác5 bất thiện pháp khởi lên, vị ấy chế ngự nguyên nhân ây, hộ trì ý căn, thực hành sự hộ trì ý căn. Này Mahãnãma, như vậy là vị Thánh đệ tử hộ trì các căn. Và này Mahãnãma, thế nào là vị Thánh đệ tử biết tiết độ trong ăn uống?4 Ở dây, này Mahãnãma, vị Thánh đệ tử chơn chánh giác sát thọ dụng món ăn5 không phải để vui đùa, không phải để đam mê, không phải để trang sức? không phải đê tự làm đẹp mình, chỉ đê thân này được duy tri, được bảo dưỡng, khỏi bị gia hại? để chấp trì Phạm hạnh, nghĩ rằng: “Nhu vậy ta diệt trừ các cảm thọ cũ và không cho khởi lên các cảm thọ mới? và ta sẽ khônệ phạm lỗi lầm? sống được an ổn.^, Này Mahãnãma, như vậy là vị Thánh đệ tử biet tiết độ trong sự ăn uống. Và này Mahãnãma, thế nào là vị Thánh đệ tử chú tâm cảnh giác?5 Ở đây? này Mahãnãma, vị Thánh đệ tử ban ngày trong khi đi kinh hành và trong khi đang ngồi? gột sạch tâm trí khỏi các chướng ngại pháp; ban đêm trong canh một, trong

2 Sekha pătỉpada', Hữu học đạo. 3MI. ÌSỒ;MLS. I. 226. 4 MI. 273.

5 Như chú thích trên.

khi đi kinh hành và trong khi đang ngôi, gột sạch tâm trí khỏi các chướng ngại pháp; ban đêm trong canh giữa, vị này nằm xuống phía hông bên phải, như dáng nằm con sư tử, chân gác trên chân với nhau, chánh niệm tỉnh giác, hướng niệm đến lúc ngồi dậy lại; ban đêm trong canh cuối, khi đã thức dậy, trong khi đi kinh hành và trong khi đang ngồi? gột sạch tâm trí khỏi các chướng ngại pháp. Này Mahãnãma, như vậy là vị Thánh đệ tử chú tâm cảnh giác. 25. Và này Mahãnãma, thế nào là vị Thánh đệ tử thành tựu bảy diệu pháp?6 Ở dây, này Mahãnãma, vị Thánh đệ tử có lòng tin, có lòng tin ở sự giác ngộ của Như Lai: "Ngài là Thế Tôn5 bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện The, Thế Gian Giải, vồ Thượng Si, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Su, Phật, Thế Tôn.y Vị này có lòng tàm, tự xấu hổ vì thân ác hạnh, khẩu ác hạnh, ý ác hạnh; tự xấu hổ vì thành tựu ác, bất thiện pháp. Vị này có lòng quý5 tự sợ hãi tội lỗi vì thân ác hạnh, khẩu ác hạnh, ý ác hạnh; tự sợ hãi tội lỗi vì thành tựu ác, bất thiện pháp. Vị này là vị đa văn, nhớ nghĩ những điều đã nghe, tích tụ những điều đã nghe. Những pháp nào sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, có văn, có nghĩa, nói lên Phạm hạnh hoàn toàn đầy đủ thanh tịnh, những pháp như vậy? vị ấy nghe nhiều, thọ trì5 đọc tụng bằng lời,

được ý suy tư, được chánh kiến thê nhập. Vị ấy sống tinh cần, tinh tấn, trừ bỏ các pháp bất thiện, thành tựu các thiện pháp, nỗ lực, kiên trì, khônệ từ bỏ gánh nặng đối với các thiện pháp. Vị ấy có niệm, thành tựu niệm tuệ tôi thắng,7 nhớ lại, nhớ lại nhiều lần những gì đã làm từ lâu? đã nói từ lâu. Vị ấy có trí tuệ, thành tựu trí tuệ về sanh diệt, thành tựu Thánh thể nhập đưa đến chơn chánh đoạn tận khổ đau. Này Mahãnãma, như vậy, vị Thánh đệ tử thành tựu bảy diệu pháp. 26. Và này Mahãnãma, thế nào là vị Thánh đệ tử hiện tại lạc trú bốn thiền thuộc tăng thượng tâm? chứng đắc không khó khăn, chứng đắc không mệt nhọc5 chứng đắc không phí sức? Ở dây, này Mahãnãma, [vị ấy] ly dục5 ly bất thiện pháp, chứng và trú Sơ thiền, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm có tứ. Diệt tầm và tứ5 vị ấy chứng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tâm không tứ, nội tĩnh nhất tâm. Ly hỷ trú xả, chánh niệm tỉnh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, vị ấy chứng và trú Thiền thứ ba. Xả lạc xả khổ5 diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước, vị ấy chứng và trú Thiền thứ tư, không khổ không lạc, xả niệm thanh tịnh. Này Mahãnãma, như vậy là vị Thánh đệ tử hiện tại lạc trú bốn thiền thuộc tăng thượng tâm, chứng đắc không khó khăn5 chứng đắc khồng mệt nhọc, chứng đắc không phí sức. 27. Này Mahãnãma, khi một vị Thánh đệ tử thành tựu giới hạnh như vậy5 hộ trì các căn như vậy9 biết tiết độ trong ăn uống như vậy? chú tâm cảnh giác như vậy5 đầy đủ bảy diệu pháp như vậy, hiện tại lạc trú bốn thiền thuộc tănệ thượng tâm, chứng đắc không khó khăn? chứng đắc không mệt nhọc, chứng đăc không phí sức như vậy, này Mahãnãma, vị Thánh đệ tử ấy được gọi là đang đi trên

6 M. III. 23; Dili. 252, 282. 7 Nepakka. Xem Vbh. 249.

con đường Hữu học, có trứng không bị hư hoại5 có khả năng phá vỡ58 có khả năng giác ngộ, có khả năng chứng đạt Vô thượng an ổn khỏi các ách phược. Này Mahãnãma, ví như có tám, có mười, hay có mười hai trứng gà, được gà mái khéo ấp nằm, khéo ấp nóng, khéo ấp dưỡng; dầu cho con gà mái ấy không khởi lên ý muốn: "Mong rằng, các con gà con của ta, sau khi phá vỡ vỏ trứng với móng chân, hay với mỏ của chúng, thoát ra ngoài một cách an toàn.” Những con gà con ấy, sau khi phá vỡ vỏ trứng với móng chân5 hay mỏ của chúng, có thể thoát ra ngoài một cách an toàn. Cũng vậy, này Mahãnãma, khi một vị Thánh đệ tử5 thành tựu giới hạnh như vậy, hộ trì các căn như vậy, biết tiết độ trong ăn uống như vậy, chú tâm cảnh giác như vậy? đầy đủ bảy diệu pháp như vậy, hiện tại lạc trú bốn thiền thuộc tăng thượng tâm, chứng đắc không khó khăn, chứng đăc khôíiệ mệt nhọc? chứng đắc không phí sức như vậy5 này Mahãnãma, vị Thánh đệ tử ây được gọi là đang đi trên con đường Hữu học? có trứng không bị hư hoại, có khả năng phá vỡ9 có khả năng giác ngộ, có khả năng chứng đạt Vô thượng an ổn khỏi các ách phược. 28. Này Mahãnãma, vị Thánh đệ tử ây, khi chứng được Vô thượng xả niệm thanh tịnh này,9 nhớ đến các đời sống quá khứ sai biệt, như một đời, hai đời... (như trên)... nhớ đến nhiều đời sống quá khứ cùng với các nét đại cương và các chi tiết. Đây là sự phá vỡ thứ nhất của con gà con ra khỏi vỏ trứng. Này Mahãnãma, vị Thánh đệ tử ấy, khi chứng được Vô thượng xả niệm thanh tịnh này, với Thiên nhãn

thuần tịnh siêu nhân, thấy sự sống chết của chúng sanh. Vị ấy biết rõ rằng chúng sanh, người hạ liệt, kẻ cao sang; người đẹp đẽ? kẻ thô xấu; người may mắn, kẻ bất hạnh đều do hạnh nghiệp của chúng. Đây là sự phá vỡ thứ hai của con gà con ra khỏi vỏ trứng. Này Mahãnãma, vị Thánh đệ tử ấy, khi chứng được Vô thượng xả niệm thanh tịnh này, với sự đoạn tận các lậu hoặc, tự mình ngay trong hiện tại với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú ngay trong hiện tại Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát. Đây là sự phá vỡ thứ ba của con gà con ra khỏi vỏ trứng. 29. Này Mahănãma, vị Thánh đệ tử nào thành tựu giới hạnh, như vậy thuộc về hạnh đức của vị ấy. Này Mahãnãma, vị Thánh đệ tử nào hộ trì các căn? như vậy thuộc về hạnh đức của vị ấy. Này Mahãnãma, vị Thánh đệ tử nào có tiết độ trong ăn uống, như vậy thuộc về hạnh đức của vị ấy. Này Mahãnãma, vị Thánh đệ tử nào chú tâm cảnh giác, như vậy thuộc về hạnh đức của vị ấy. Này Mahãnãma, vị Thánh đệ tử nào đầy đủ bảy diệu pháp, như vậy thuộc về hạnh đức của vị ấy. Này Mahãnãma, vị Thánh đệ tử nào hiện tại lạc trú bốn thiền thuộc tăng thượng tâm, chứng đắc không khó khăn? chứng đắc không mệt nhọc, chứng đắc không phí sức, như vậy thuộc về hạnh đức của vị ấy. Này Mahãnãma, vị Thánh đệ tử nào nhớ đến các đời sống quá khứ sai biệt, như một

8 Từ vô minh đến trí tuệ, từ tối tăm đến ánh sáng. Xem M. I. 104. 9 Trong Thiền thứ tư.

đời? hai đời... (như trên)... cùng với các nét đại cương và các chi tiết, như vậy thuộc ve tn đức cua vi ay. Nàỵ Mahãnãma, vị Thanh đệ tư nào với Thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân, thấy sự sống chết của chúng sanh. Vị ấy biết rõ rằng chúng sanh, người hạ liệt, kẻ cao sang; người đẹp đẽ? kẻ thô xấu; người may mắn, kẻ bất hạnh đều do hạnh nghiệp của chúng, như vậy thuộc về trí đức của vị ấy. Này Mahãnãma, vị Thánh đệ tử nào với sự đoạn tận các lậu hoặc5 tự mình ngay trong hiện tại với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú ngay trong hiện tại Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát, như vậy thuộc về trí đức của vị ấy. Như vậy, này Mahãnãma, vị Thánh đệ tử được gọi là Minh cụ túc, Hạnh cụ túc, Minh Hạnh cụ túc. 30. Này Mahãnãma, Phạm thiên Sanankumãra (Thường Đồng Hình) có nói bài kệ như sau: Chúng sanh tin giai cấp, Vương tộc là tối thượng. Vị Mmh Hạnh Cụ Túc, Tối thắng ở nhơn thiên. Này Mahãnãma, bài kệ ấy được Phạm thiên Sanankumãra khéo hát, không phải vụng hát; khéo nói, không phải vụng nói; có ý nghĩa, không phải vô nghĩa và được The Tôn an khả. Rồi Thế Tôn ngồi dậy, nói với Tôn giả Ãnanda: Lành thay, lành thay, Ãnanda! Thật lành thay, này Ãnanda! Người đã giảng Hữu học đạo cho các vị Sãkya ở Kapilavatthu. Tôn giả Ãnanda thuyết giảng như vậy5 bậc Đạo sư ấn khả. Các vị Sãkya ở Kapilavatthu hoan hỷ tín thọ lời Tôn giả Ãnanda dạy.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.